

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06/9/2018
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
 - **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Bùi Thị Bích Liễu**
 - **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông **Nguyễn Đức Đẹp**,
 2. Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**.
 - **Thư ký phiên tòa:** Ông **Đào Minh Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
 - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.
- Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 870/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:
1. **Nguyên đơn:** **Trần Minh**, sinh năm 1974
Địa chỉ: Thôn Vạn Thuận, xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa. Vắng mặt.
 2. **Bị đơn:** **Võ Thị Lệ Hằng**, sinh năm 1978
Địa chỉ: 30 KC Cù Lao Thượng, phường Vĩnh Thọ, Nha Trang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 12/6/2018, bản tự khai ngày 11/7/2018, biên bản hòa giải ngày 08/8/2018, nguyên đơn – ông **Trần Minh** trình bày: Ông **Trần Minh** và bà **Võ Thị Lệ Hằng** tự nguyện kết hôn với nhau năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa. Trong cuộc sống chung hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất hòa giữa hai bên **thường xuyên xảy ra rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã ly thân từ nhiều năm. Hiện tại bà Hằng đang chấp hành án tại Trại giam A2, thuộc Tổng cục cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.** Nay ông Minh nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với bà Hằng được nữa nên yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho ông được ly hôn với bà Hằng.

Về con chung: Ông **Trần Minh** và bà **Võ Thị Lệ Hằng** có 02 con chung là **Trần Dương Minh Trúc**, sinh ngày 07/10/2003 và **Trần Phương Anh**, sinh ngày 12/8/2005. Nay ông Minh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung là **Trần Dương Minh Trúc** và **Trần Phương Anh**, không yêu cầu bà Hằng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại biên bản lấy lời khai bị đơn bà Võ Thị Lệ Hằng trình bày:* Bà Võ Thị Lệ Hằng và ông Trần Minh tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống vợ chồng hay xảy ra bất đồng quan điểm nên hay cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà Hằng và ông Minh đã sống ly thân từ lâu và hiện tại bà Hằng đang chấp hành án tại Trại giam A2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Nay ông Minh yêu cầu ly hôn, bà Hằng đồng ý ly hôn, giao hai con chung là Trần Dương Minh Trúc, sinh ngày 07/10/2003 và Trần Phương Anh, sinh ngày 12/8/2005 cho ông Trần Minh nuôi dưỡng, bà Hằng không cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Hằng đề nghị Tòa án hòa giải và xét xử vắng mặt bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Trần Minh và bà Võ Thị Lệ Hằng là vợ chồng, có đăng ký kết hôn và bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Do trong cuộc sống vợ chồng ông Minh và bà Hằng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên dẫn đến việc ông Minh xin ly hôn. Xét việc ly hôn của ông Minh là đúng pháp luật, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Trong đó, theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục xác minh tình trạng hôn nhân, nguyện vọng của vợ, chồng, con có liên quan đến vụ án đang giải quyết. Theo biên bản xác minh ngày 31/01/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang cho thấy: Ông Trần Minh và bà Võ Thị Lệ Hằng chung sống với nhau tại địa phương, trong quá trình chung sống địa phương tổ dân phố không biết gì về mâu thuẫn của ông Minh và bà Hằng, không nghe báo cáo về việc này.

Theo quy định tại đoạn 2 khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự: “Đối với vụ án tranh chấp về nuôi con khi ly hôn hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Thẩm phán phải lấy ý kiến của con chưa thành niên từ đủ bảy tuổi trở lên...” và khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của các cháu Trần Dương Minh Trúc, sinh ngày 07/10/2003 và Trần Phương Anh, sinh ngày 12/8/2005, nguyện vọng của các cháu là được ở với ba sau khi ba mẹ ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Võ Thị Lệ Hằng vắng mặt do đang chấp hành án tại Trại giam A2, có đơn xin xét xử vắng mặt. Nguyên đơn vì lý do công tác nên có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Minh và bà Võ Thị Lệ Hằng kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (theo giấy chứng nhận kết hôn số 08/2006, cấp ngày 15/02/2006). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của ông Minh và bà Hằng cho thấy vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất hòa giữa hai bên **thường xuyên xảy ra rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, cuộc sống ngày càng căng thẳng, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, hiện tại bà Hằng đang** chấp hành án tại Trại giam A2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nay ông Minh nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với bà Hằng được nữa vì mâu thuẫn đã kéo dài nên yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho ông được ly hôn với bà Hằng và bà Hằng cũng đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống chung của ông Minh và bà Hằng có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của ông Minh là có cơ sở và hoàn toàn tự nguyện, ông Minh và bà Hằng đều thuận tình ly hôn, việc thuận tình ly hôn giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với Điều 55 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Ông Trần Minh và bà Võ Thị Lệ Hằng có 02 con chung là Trần Dương Minh Trú, sinh ngày 07/10/2003 và Trần Phương Anh, sinh ngày 12/8/2005. Nay ông Minh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung là Trần Dương Minh Trú và Trần Phương Anh, không yêu cầu bà Hằng cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Hằng đồng ý giao 02 con chung cho ông Minh nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng từ trước đến nay các cháu Trần Dương Minh Trú và Trần Phương Anh được ông Minh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ổn định, đảm bảo cho các cháu phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, ngoài ra ông Minh hiện tại có nơi ở và việc làm cùng với mức lương ổn định, do đó cần tiếp tục giao cho ông Minh chăm sóc, giáo dục hai con chung là phù hợp với nguyện vọng của các bên. Về cấp dưỡng nuôi con chung ông Minh không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét. Bà Hằng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Ông Minh phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; giao con chung là Trần Dương Minh Trú, sinh ngày 07/10/2003 và Trần Phương Anh, sinh ngày 12/8/2005 cho ông Trần Minh trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng và tài sản chung, nợ chung ông Minh không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Minh và bà Võ Thị Lệ Hằng.

2. Về con chung: Giao hai con chung Trần Dương Minh Trúc, sinh ngày 07/10/2003 và Trần Phương Anh, sinh ngày 12/8/2005 cho ông Trần Minh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Võ Thị Lệ Hằng.

Bà Hằng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí: Ông Trần Minh phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0009283 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông Minh đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS NT;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Liễu